

BẢN TIN DỰ BÁO MỨC NƯỚC VÀ SÓNG BIỂN

(Lúc 13 giờ – 06Z ngày 31/03/2020)

Tỉnh/ TP	Huyện	Mức nước tổng cộng dự báo trong 48 giờ (cm)								
		31/03		01/04				02/04		
		13h	19h	1h	7h	13h	19h	1h	7h	13h
Quảng Ninh	Đầm Hà	-96	-61	67	99	-88	-81	76	147	-59
	Cửa Ông	-74	-62	75	84	-72	-83	77	135	-46
TP. Hải Phòng	Hòn Dấu	-58	-66	80	77	-57	-83	78	124	-33
	Bạch Long Vĩ	-67	-58	79	58	-72	-74	86	108	-50
Thái Bình	Thái Thụy	-51	-66	81	72	-52	-81	78	118	-30
Nam Định	Hải Hậu	-35	-60	83	59	-42	-76	79	103	-22
Ninh Bình	Kim Sơn	-30	-60	83	58	-39	-75	77	103	-19
Thanh Hóa	Quảng Xương	-20	-59	82	54	-32	-73	74	96	-14
Nghệ An	Diễn Châu	-1	-53	76	45	-18	-67	69	82	-2
	Hòn Ngư	-2	-53	75	42	-18	-67	69	78	-2
Hà Tĩnh	Thạch Hà	2	-50	68	35	-10	-65	66	68	8
Quảng Bình	Quảng Trạch	2	-37	47	19	-2	-49	53	42	18
	Quảng Ninh	8	-24	37	9	4	-33	44	25	21
Quảng Trị	Gio Linh	8	-10	27	-2	7	-17	38	8	22
	Cồn Cỏ	2	-9	29	-5	1	-16	41	7	15
Thừa Thiên Huế	Hương Trà	6	7	14	-12	9	0	27	-8	19
	Phú Lộc	6	17	3	-22	10	12	18	-22	18
TP. Đà Nẵng	Sơn Trà	7	27	-6	-28	10	24	11	-32	17
	Hoàng Sa	0	51	-12	-39	-3	49	7	-49	-9
Quảng Nam	Tam Kỳ	6	39	-15	-37	9	38	6	-44	13
	Cù Lao Chàm	6	36	-11	-33	9	34	9	-39	14
Quảng Ngãi	TP. Quảng Ngãi	5	46	-18	-44	5	45	3	-52	7
	Lý Sơn	4	48	-16	-40	4	47	5	-49	4
Bình Định	Phú Mỹ	5	51	-19	-45	3	51	3	-56	-4
	Quy Nhơn	10	57	-18	-47	2	51	3	-57	-4
Phú Yên	TP. Tuy Hòa	-1	52	-19	-48	0	50	3	-60	-10
Khánh Hòa	TP. Nha Trang	5	55	-10	-45	3	54	10	-57	-4
	Trường Sa	3	55	-7	-47	2	53	12	-58	-7
Ninh Thuận	TP. PR-Tháp Chàm	6	54	-9	-52	1	49	10	-65	-7
Bình Thuận	TP. Phan Thiết	29	42	26	-84	29	49	45	-86	7
	Phú Quý	7	54	-1	-56	6	51	18	-66	-5
Bà Rịa Vũng Tàu	Vũng Tàu	56	27	79	-114	27	59	79	-77	-21
	Côn Đảo	44	17	92	-113	13	46	89	-79	-35
TPHCM	Cần Giờ	65	23	91	-114	34	58	89	-70	-15
Tiền Giang	Gò Công Tây	70	20	99	-116	40	58	97	-68	-8
Bến Tre	Ba Tri	69	19	108	-115	40	60	107	-63	-10
Trà Vinh	Duyên Hải	64	16	107	-123	30	54	100	-76	-27
Sóc Trăng	Tân Phú	56	11	116	-113	22	49	106	-65	-34
Bạc Liêu	TP. Bạc Liêu	29	14	114	-89	-5	50	106	-41	-52
Cà Mau	Năm Căn	-2	20	100	-58	-30	43	100	-19	-58
	Trần Văn Thời	7	-10	61	-22	-3	2	71	-4	-8
Kiên Giang	Rạch Giá	26	-29	51	-10	19	-19	60	6	4
	Phú Quốc	2	-14	22	25	2	-8	33	37	11

Vùng Biển	Độ cao sóng biển dự báo trong 48 giờ		
	Độ cao sóng lớn nhất (m)	Hướng thịnh hành	Ghi chú
Bắc vịnh Bắc Bộ	0.3 - 1.6	Đông Bắc, Đông	
Nam vịnh Bắc Bộ	0.7 - 1.4	Đông, Đông Bắc, Đông Nam	
Quảng Trị đến Quảng Ngãi	0.6 - 1.0	Đông Nam, Đông	
Bình Định đến Ninh Thuận	0.7 - 1.1	Đông	
Bình Thuận đến Cà Mau	0.3 - 1.5	Đông	
Cà Mau đến Kiên Giang	0.3 - 0.8	Đông, Đông Nam	
Quần đảo Hoàng Sa	0.8 - 0.9	Đông, Đông Nam	
Quần đảo Trường Sa	0.8 - 1.4	Đông, Đông Bắc	
Bắc Biển Đông	0.7 - 1.7	Đông Bắc, Đông	
Giữa Biển Đông	0.5 - 1.2	Đông, Đông Bắc	
Nam Biển Đông	0.6 - 1.5	Đông Bắc, Đông	

Tin phát lúc: 13 giờ 00

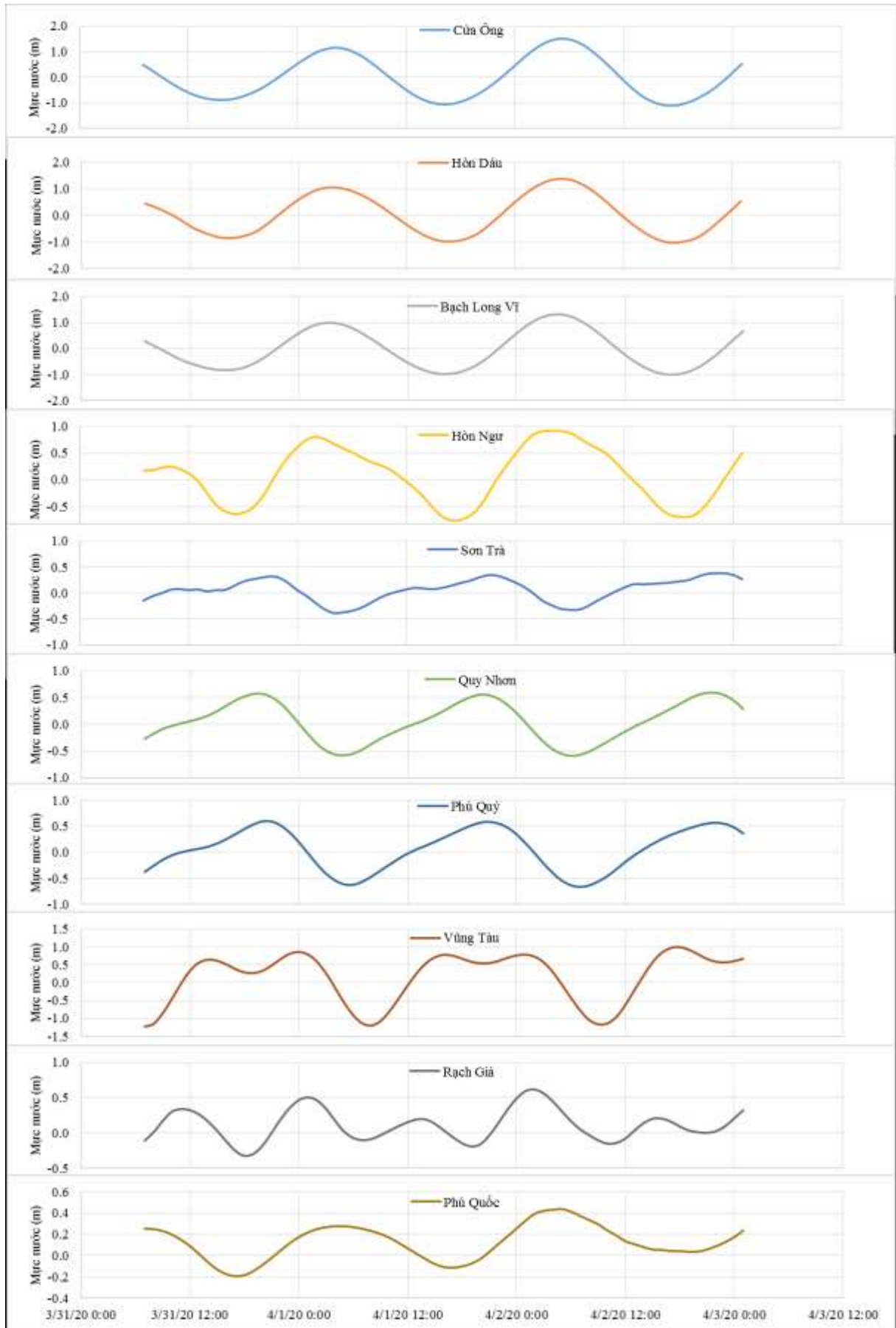
Thời điểm phát tin dự báo tiếp theo: 13 giờ 00 ngày 02/04/2020

Người xây dựng bản tin: Nguyễn Thị Lan

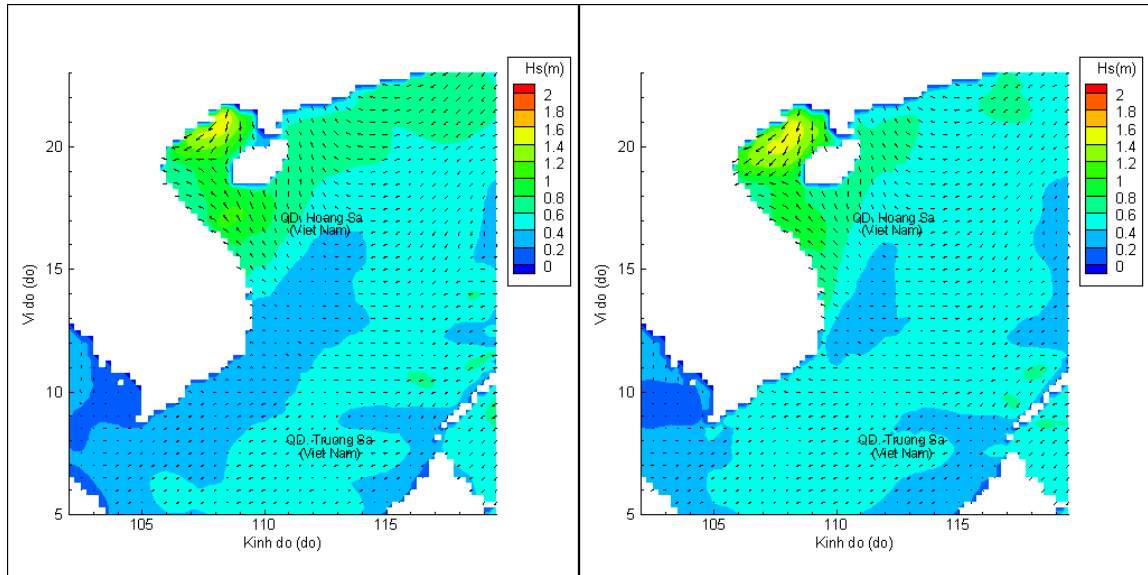
Người soát bản tin: Lê Quốc Huy

Biến trình mực nước tổng cộng tại 10 trạm Hải văn

(Cửa Ông, Hòn Dấu, Bạch Long Vĩ, Hòn Ngur, Sơn Trà, Quy Nhơn, Phú Quý, Vũng Tàu, Rạch Giá, Phú Quốc)

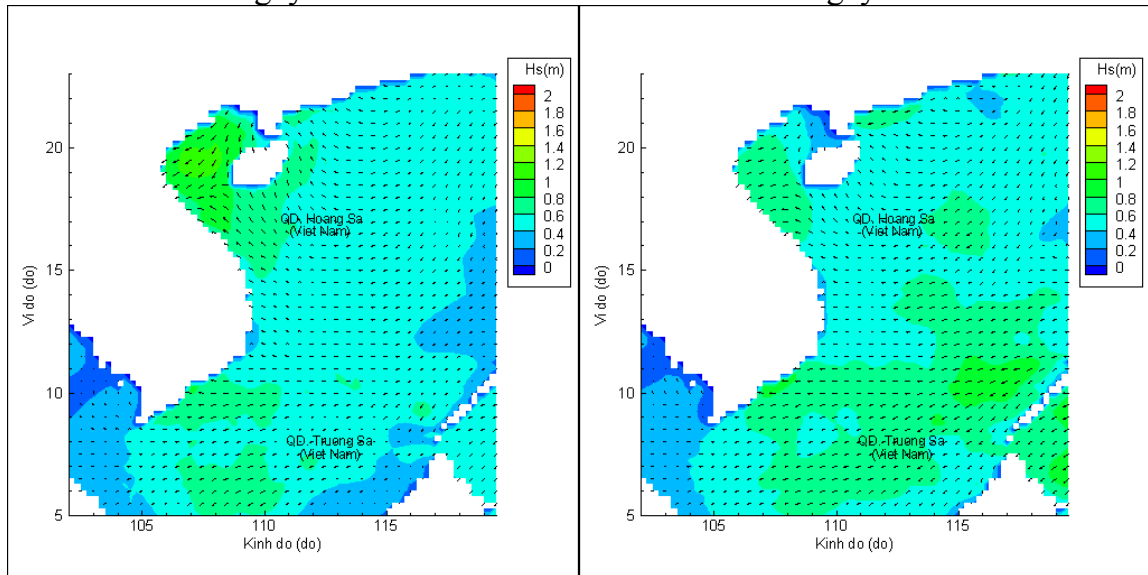


Phân bố độ cao sóng ven bờ và ngoài khơi biển Việt Nam



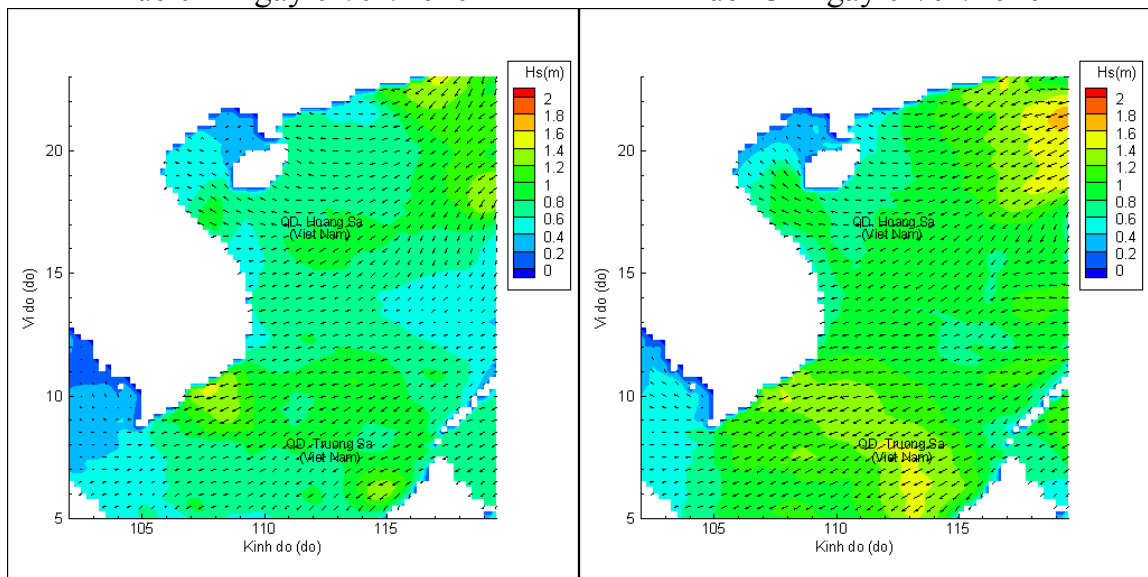
Lúc 13h ngày 31/03/2020

Lúc 19h ngày 31/03/2020



Lúc 01h ngày 01/04/2020

Lúc 13h ngày 01/04/2020



Lúc 01h ngày 02/04/2020

Lúc 13h ngày 02/04/2020